**Câu 1.Vì sao Nguyễn tất Thành ra đi tìm đường cứu nước mới? Hướng đi của người có gì mới so với những nhà yêu nước chống pháp trước đó? Theo em những hoạt động đó có ý nghĩa như thế nào đối với dâ tộc Việt Nam?**

\*Lý do:

- Nguyễn Ái Quốc, sinh ngày 19/5/1890, trong một gia đình nhà nho yêu nước. Quê ở xã Kim Liên-Huyện Nam Đàn-Tỉnh Nghệ An.

- Người sinh ra và lớn lên trong hoàn cảnh nước nhà bị mất vào tay thực dân Pháp, nhiều cuộc khởi nghĩa và phong trào cách mạng nổ ra liên tục xong vẫn không đi đến thắng lợi.

- Người tuy khâm phục Phan Đình Phùng, Hoàng Hoa Thám, Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, nhưng không tán thành đường lối hoạt động của họ nên quyết định đi tìm con đường cứu nước mới cho dân tộc

\* Con đường tìm chân lý cứu nước của Nguyễn Ái Quốc có gì độc đáo khác với lớp người đi trước:

- Các bậc tiền bối mà tiêu biểu là Phan Bội Châu đã lựa chọn con đường cứu nước đó là đi sang phương Đông, chủ yếu là Nhật Bản vì ở đó từng diễn ra cuộc cải cách Minh Trị làm cho Nhật thoát khỏi thân phận thuộc địa; Nhật Bản còn là nước "đồng văn, đồng chủng" với Việt Nam.

- Còn Nguyễn Ái Quốc lựa chọn con đường sang phương Tây, nơi được mệnh danh có tư tưởng tự do, bình đẳng, bác ái, có khoa học kỹ thuật, có nền văn minh phát triển.

\*Ý nghĩa:

-Những hoạt đông yêu nước của người tuy mới chỉ bắt đầu ,nhưng là điều kiện quan trọng để Người xác định con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Viêt Nam.Đây là con đường cứu nước duy nhất đúng đối với dân tộc ta,cũng như đối với dân tộc thuộc địa và phụ thuộc khác,vì nó phù hợp với sự phát triển của lịch sử.

**Câu 2. Tại sao nói phong trào Cần Vương cuối thế kỉ XIX thực chất là một phong trào yêu nước của nhân dân chống Pháp giành độc lập cho đất nước?**

-Nó là sự tiếp tục cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân ta, không phải từ khi bắt đầu có chiếu Cần Vương (7/1885) mà đã được chuẩn bị ngay sau khi triều đình Huế kí Hiệp ước Quý Mùi(1883). Đáp lại việc kí hiệp ước đầu hàng, phong trào kháng chiến của nhân dân bùng nổ khắp nơi. Sự phân hóa trong giới quan lại của triều đình đã dẫn đến cuộc tấn công quân Pháp ở kinh thành Huế và ngay sau đó, khi có chiếu Cần Vương, phong trào hưởng ứng chủ trương Cần Vương cứu nước diễn ra sôi nổi từ 1885 – 1896.

-Mục đích của phong trào là đánh đuổi quân xâm lược Pháp để khôi phục nhà nước phong kiến đã sụp đổ (trung quân – ái quốc), nhưng mục đích lớn nhất trước hết là đánh giặc cứu nước, đó là yêu cầu chung của cả dân tộc.

-Chính mục đích này chi phối nên sau khi vua Hàm Nghi bị bắt, từ 1888 – 1896 không cò sự chỉ đạo của triều đình, phong trào vẫn tiếp tục phát triển quyết liệt, quy tụ tại một số trung tâm lớn như các cuộc khởi nghĩa Bãi Sậy, Ba Đình và đặc biết là cuộc khởi nghĩa Hương Khê.

-Lãnh đạo các cuộc khởi nghĩa không phải là các võ quan triều đình như trong thời kì đầu chống Pháp mà chủ yếu là các văn thân sĩ phu yêu nước có chung một nỗi đau mất nước với quần chúng lao động nên đã tự nguyện đứng về phía nhân dân chống Pháp xâm lược.

-Lực lượng tham gia kháng chiến chủ yếu là các văn thân, sĩ phu, nông dân yêu nước.

**Câu 3. Trình bày những nét chính về phong trào Đông Du? Vì sao Phan Bội Châu lại chủ trương bạo động vũ trang để giành độc lập và muốn dựa vào Nhật Bản? Bài học học rút ra từ phong trào Đông du là gì?**

a. Nét chính của phong trào Đông Du: (2 điểm)

Năm 1904, các nhà yêu nước lập ra Hội Duy Tân do Phan Bội Châu đứng đầu. Mục đích của Hội là lập ra một nước Việt Nam độc lập.

Đầu năm 1905, Phan Phội Châu sang Nhật Bản nhờ giúp khí giới, tiền bạc để đánh Pháp. Người Nhật Bản chỉ hứa đào tạo cán bộ cho cuộc bạo động vũ trang sau này. Tiếp đó, Hội Duy tân phát động thành viên tham gia phong trào Đông Du. Lúc đầu, phong trào Đông du hoạt động rất thuận lợi, số học sinh sang Nhật Bản có lúc lên tới 200 người.

Đến đầu tháng 9/1908, thực dân Pháp câu kết với Nhật. Pháp cho Nhật vào buôn bán ở Việt Nam, còn Nhật không cho các nhà yêu nước Việt Nam trú ngụ, nên nhà cầm quyền Nhật trục xuất những người yêu nước Việt Nam.

Tháng 3/1909, Phan Bội Châu buộc phảo rời Nhật Bản. Đến đây, Phan Bội Châu rút ra bài học: "Đã là phường đế quốc dù da trắng hay da vàng thì chúng đều là một lũ cướp nước như nhau".

-> Phong trào Đông Du tan rã, Hội Duy tân ngừng hoạt động.

b. Phan Bội Châu chủ trương bạo động vũ trang và dựa vào Nhật để giành độc lập vì:

Phan Bội Châu cho rằng độc lập dân tộc là nhiệm vụ cần làm trước để đi tới phú cường. Muốn giành được độc lập thì chỉ có con đường bạo động vũ trang (vì truyền thống của dân tộc ta trong việc đấu tranh giành lại và bảo vệ độc lập dân tộc cũng là đấu tranh vũ trang, các cuộc khởi nghĩa...) nên ông chủ trương lập ra Hội Duy tân với mục đích là lập ra một nước Việt Nam độc lập bằng việc chuẩn bị lực lương, tuyên truyền yêu nước, liên kết quốc tế chống chủ nghĩa đế quốc.

Phan Bội Châu muốn dựa vào Nhật Bản để giành độc lập vì ông cho rằng: Nhật Bản cùng màu da, cùng văn hóa (đồng văn, đồng chủng), lại đi theo con đường tư bản châu Âu đã giàu mạnh lên, đánh thắng đế quốc Nga và thoát khỏi đế quốc xâm lược nên có thể nhờ cậy được, nên ông quyết định xuất dương sang Nhật (1905) cầu viện.

c. Bài học học rút ra từ phong trào Đông du (1 điểm)

Chủ trương bạo động là đúng, nhưng tư tưởng cầu viện là sai " đưa hổ cửa trước, rước beo cửa sau" không thể dựa vào đế quốc để đánh đế quốc được.

Cần xây dựng thực lực trong nước, trên cơ sở đó mà tranh thủ hỗ trợ quốc tế chân chính.

**Câu 4. Tinh thần kháng chiến chống Pháp xâm lược của nhân dân ta từ năm 1858 đến năm 1884 được thể hiện như thế nào? (3.5 điểm)**

Câu nói" *Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây"* là của ai? Em hãy nêu vài nét về thân thế và sự nghiệp của vị anh hùng dân tộc này.( 1.5 điểm)

Tinh thần kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta

- Khi triều đình tổ chức chống Pháp

Nhân dân sôi nổi hưởng ứng, phối hợp kháng chiến cùng với triều đình

+ Cuộc phối hợp chiến đấu tại bán đảo Sơn Trà năm 1858

+ Cuộc phối hợp chiến đấu tại Gia Định năm 1859-1862(Nguyễn Trung Trực, Trương Định)

+ Cuộc phối hợp bảo vệ thành Hà Nội và chống lại cuộc hành quân đánh chiếm của Pháp ra các tỉnh Bắc Kì nảm 1873, 1882.

- Khi triều đình ra lệnh bãi binh và lần lược kí các hiệp ước với Pháp

+ Kiên cường chiến đấu chống Pháp, bất chấp lệnh bãi binh của Triều đình

+ Phong trào yêu nước lên cao ở Nam Kì

+ Nhân dân sáu tỉnh Nam Kì kháng chiến bằng nhiều hình thức:

Tấn công vũ trang: Nguyễn Trung Trực, Nguyễn Hữu Huân...

Dùng văn thơ để chiến đấu: Nguyễn Đình Chiểu, Phan Văn Trị..

+ Nhân dân Hà Nội và nhân dân Bắc Kì kiên cường chiến đấu giét chết Gác-ni-ê năm 1873, và Ri-vi-e năm 1883

- Khi Pháp đã hoàn thành cuộc xâm lược

+ Ủng hộ phái chủ chiến do Tôn Thất Thuyết đứng đầu

+ Hăng hái hưởng ứng chiếu Cần Vương. Các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu:

Khởi nghĩa Ba Đình

Khởi Nghĩa Bãi Sậy

Khởi nghĩa Hương Khê

+Khởi nghĩa nông dân Yên Thế do Hoàng Hoa Thám lãnh đạo

+ Khởi nghĩa của đồng bào miền núi

- Câu nói của Nguyễn Trung Trực- Vài nét về thân thế sự nghiệp của ông

**Câu 5. Bằng những sự kiện lịch sử. Hãy chứng minh từ năm 1858 – 1884 là quá trình triều đình Huế đi từ đầu hàng từng bước đến đầu hàng toàn bộ trước quân xâm lược ?**

**Chứng minh:**

-Ngay sau khi Pháp vào xâm lược nước ta, quân triều đình chống cự rất yếu ớt. Ngày 5/6 /1862 triều đình Huế kí với pháp Hiệp ước Nhâm Tuất nhượng cho chúng nhiều quyền lợi: thừa nhận quyền cai quản của Pháp ở 3 tỉnh miền Đông Nam Kì, mở 3 cửa biển cho Pháp vào buôn bán , bồi thường chiến phí cho Pháp.....

-15/3/1874 triều đình Huế lại kí với thực dân Pháp Hiệp ước Giáp Tuất chính thức thừa nhận sáu tỉnh Nam Kì hoàn toàn thuộc Pháp. Triều đình tiến hành đàn áp các cuộc khỏi nghĩa nông dân ở Trung Kì và Bắc Kì....

-25/8/1883 triều đình Huế kí với Pháp hiệp ước Hác – măng (Qúy Mùi): chính thức thừa nhận nền bảo hộ của Pháp ở Băc kì và Trung kì, triều đình chỉ được cai quản vùng đất Trung Kì nhưng mọi việc đều phải thông qua khâm sứ Pháp ở Huế

-6/6/1884 triều đình Huế tiếp tục kí với Pháp Hiệp ước Pa – tơ – nốt. Hiệp ước này chính thức chấm dứt sự tồn tại của triều đình phong kiến nhà Nguyễn với tư cách là 1 quốc gia độc lập, thay vào đó là chế độ thuộc địa nửa phong kiến, kéo dài tới Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

**Câu 6: Nguyễn Trung Trực có câu nói:“Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây”. Bằng kiến thức lịch sử đã học từ năm 1858 - 1873, em hãy làm sáng tỏ câu nói trên.**

\* Câu nói của vị anh hùng dân tộc Nguyễn Trung Trực khẳng định ý chí kiên cường, bất khuất và quyết tâm đánh Pháp của nhân dân ta. Thực tế lịch sử truyền thống yêu nước của dân tộc ta đã chứng minh điều đó:

**\* Tại mặt trận Đà Nẵng:**

Ngay từ khi thực dân Pháp nổ súng xâm lược Đà Nẵng (1/9/1858) quân dân ta dưới sự lãnh đạo của Nguyễn Tri Phương đã tổ chức kháng chiến, thực hiện "vườn không nhà trống" ngăn cản quân Pháp tiến vào đất liền .... Sau 5 tháng xâm lược, chúng chỉ chiếm được bán đảo Sơn Trà. Pháp thất bại trong kế hoạch "đánh nhanh thắng nhanh", buộc phải thay đổi kế hoạch.

**\* Mặt trận Gia Định:**

- Tháng 2/1859 khi Pháp đánh vào Gia Định, phong trào kháng chiến của nhân dân ta càng sôi nổi. Nghĩa quân Nguyễn Trung Trực đốt cháy tàu Hi vọng của Pháp trên sông Vàm Cỏ (12/1861).

- Cuộc khởi nghĩa do Trương Định lãnh đạo (1862 - 1864) khiến cho giặc thất điên bát đảo ...

**\* Kháng chiến lan rộng khắp Nam Kì:**

- Sau khi thực dân Pháp chiếm được 3 tỉnh miền Đông và ba tỉnh miền Tây Nam Kì, mặc dù triều đình ra sức ngăn cản, nhưng cuộc kháng chiến của nhân dân ta càng diễn ra sôi nổi, mạnh mẽ.

- Nhiều trung tâm kháng chiến được lập ra ở Đồng Tháp Mười, Tây Ninh ... với nhiều lãnh tụ nổi tiếng như Trương Quyền, Phan Tôn, Nguyễn Trung Trực, Nguyễn Hữu Huân ... Dùng văn thơ để chiến đấu: Nguyễn Đình Chiểu, Phan Văn Trị ...

**\* Mặt trận Bắc Kì:**

- Tháng 11/1873 thực dân Pháp đánh Bắc Kì lần 1, nhân dân Hà Nội và các tỉnh đồng bằng sông Hồng đã kiên quyết đứng lên kháng chiến.

🡪Ngày 21/12/1873 quân ta giành thắng thắng lợi lớn tại Cầu Giấy lần thứ nhất.